

Số: 1710/TB-TTCTP

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2023

**THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**

Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2015 - 2020; công tác quản lý, sử dụng đất đai và công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010 - 2020

Ngày 26/5/2023, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 1199/KL-TTCTP về thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2015 - 2020; công tác quản lý, sử dụng đất đai và công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010 - 2020. Ngày 30/6/2023, Văn phòng Chính phủ có các Văn bản số 4823/VPCP-V.I, số 5685/VPCP-V.I ngày 26/7/2023 thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về kết luận thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh Yên Bái.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 29/11/2011 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Quyết định số 1885/QĐ-TTCTP ngày 31/7/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ về ban hành Quy chế công khai Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ; Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo kết luận thanh tra như sau:

**A. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ****I. Kết luận****1. Kết luận thực hiện pháp luật thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng****1.1. Những kết quả đạt được**

- UBND tỉnh đã chỉ đạo và ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật tổ chức và thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở các lĩnh vực được tăng cường.

- Công tác thanh tra đã bám sát định hướng, chương trình kế hoạch thanh tra, kết quả thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế, kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, chấn chỉnh công tác quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước. Thu hồi đạt 97,3% tiền và 100% diện tích đất sai phạm, các đối tượng có sai phạm đã nghiêm túc chấp hành kết luận thanh tra.

- Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được coi trọng, đầu tư cơ sở vật chất đối với Trụ sở các cơ quan tiếp công dân; duy trì hoạt

động tiếp công dân thường xuyên và định kỳ; áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu thống nhất khoa học; chất lượng giải quyết các vụ việc từng bước được nâng lên; thực hiện rà soát xem xét, giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, hạn chế khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương.

- Công tác phòng chống tham nhũng được chú trọng, tập trung vào thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, các lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm. Các quy định về công khai, minh bạch được thực hiện khá nghiêm túc trong từng lĩnh vực công tác.

### **1.2. Tồn tại, hạn chế**

#### **a. Tồn tại hạn chế trong thực hiện pháp luật thanh tra**

- 09/16 đơn vị, việc xây dựng, trình, phê duyệt kế hoạch thanh tra hằng năm còn chậm theo quy định tại Khoản 3 Điều 36 Luật Thanh tra và khoản 7 Điều 11 Thông tư số 01/2014/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ; huyện Lục Yên chưa thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo;

- 04/16 đơn vị, không phê duyệt Kế hoạch khi tiến hành thanh tra theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ; 12/16 đơn vị được thanh tra chưa thực hiện giám sát hoạt động đoàn thanh tra theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 05/2015/TT-TTCP ngày 10/9/2015 của Thanh tra Chính phủ;

- 02/16 đơn vị, không công bố quyết định thanh tra khi triển khai hoạt động thanh tra theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP của Chính phủ; 03/16 đơn vị, hồ sơ thanh tra còn thiếu nhật ký đoàn thanh tra; 05/16 đơn vị, không tổ chức họp đoàn thanh tra để tổng kết rút kinh nghiệm sau thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều 5 và Điều 38 Thông tư số 05/2015/TT-TTCP ngày 10/9/2015 của Thanh tra Chính phủ;

- 06/16 đơn vị, Báo cáo kết quả thanh tra còn chậm hoặc chậm ban hành kết luận thanh tra, đặc biệt còn có đoàn thanh tra không báo cáo kết quả thanh tra (huyện Văn Chấn, Sở GD&ĐT) theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật Thanh tra;

- 09/16 đơn vị Đoàn thanh tra sau khi hết thời hạn thanh tra không thông báo kết thúc thanh tra trực tiếp; 11/16 đơn vị Đoàn thanh tra không thực hiện việc công khai kết luận thanh tra theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 05/2015/TT-TTCP ngày 10/9/2015 của Thanh tra Chính phủ và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

*Những thiếu sót nêu trên, trách nhiệm thuộc Chủ tịch UBND các huyện, thị; Giám đốc các sở, ngành; Chánh Thanh tra các cấp, các ngành, Trưởng các Đoàn thanh tra có sai phạm (có phụ lục 01 kèm theo).*

#### **b) Tồn tại, hạn chế về thực hiện pháp luật tiếp công dân**

- UBND tỉnh chưa ban hành văn bản quy định về việc tiếp công dân của cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Tiếp công dân. Đến nay, UBND tỉnh Yên Bái đã ban hành Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 5/4/2022, điều chỉnh nội dung trên.

- 04/16 đơn vị chưa niêm yết lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh, danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng dự buổi tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân cấp huyện, sở theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Tiếp công dân;

- 14/16 đơn vị chưa niêm yết đầy đủ Quy chế tiếp công dân, lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND huyện/Giám đốc Sở tại địa điểm tiếp công dân theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Tiếp công dân;

- 02/16 đơn vị chưa công bố trên Trang thông tin điện tử của UBND huyện, sở ngành, thành phần tham dự và dự kiến nội dung tiếp công dân của các buổi tiếp công dân định kỳ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Luật Tiếp công dân;

- 06/16 đơn vị việc mở sổ tiếp công dân; việc ghi nhận nội dung chưa đảm bảo theo tiêu chí về hướng xử lý cụ thể của cán bộ tiếp dân và việc theo dõi kết quả giải quyết sau tiếp dân theo Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ; 02/16 đơn vị việc bố trí lịch tiếp công dân định kỳ chưa phù hợp;

- 08/16 đơn vị chưa bố trí lịch tiếp công dân định kỳ đầy đủ, tại các kỳ phát sinh công dân đến trình bày trực tiếp, chưa phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 12, khoản 5 Điều 13 và khoản 2 Điều 18 Luật Tiếp công dân.

*Trách nhiệm thuộc Chủ tịch UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, giám đốc các sở, ngành nêu trên (có phụ lục 02 kèm theo).*

*c) Tồn tại hạn chế về thực hiện pháp luật khiếu nại, tố cáo*

- 01 vụ việc tại huyện Yên Bình không tổ chức đối thoại theo quy định tại Điều 30 Luật Khiếu nại; 01 vụ việc tại huyện Lục Yên không thực hiện đầy đủ quy trình giải quyết khiếu nại như: không có kế hoạch xác minh; 01 vụ việc tại Sở Nội vụ không có thông báo thụ lý đơn khiếu nại theo quy định tại Điều 27 Luật Khiếu nại;

- Sở Công thương 01 vụ việc, huyện Văn Chấn 01 vụ việc không có biên bản làm việc, biên bản xác minh nội dung tố cáo theo quy định tại Điều 14, Điều 16 Thông tư số 06/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ; 01 vụ việc tại Sở Công thương không kiến nghị xử lý đối với cá nhân, tập thể có hành vi sai phạm; 01 vụ việc tại huyện Văn Chấn kiến nghị xử lý chưa phù hợp với kết quả giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 06/2013/TT-TTCP;

- 01 vụ việc tại thị xã Nghĩa Lộ kiến nghị xử lý chưa phù hợp với kết luận nội dung tố cáo; 01 vụ việc tại Sở Nội vụ thụ lý, xác minh nội dung tố cáo nhưng không kết luận theo quy định tại Điều 24 Luật Tố cáo năm 2011.

*Trách nhiệm thuộc Chủ tịch UBND các huyện, thị, Giám đốc các sở, ngành, Chánh thanh tra các huyện, thị, sở, ngành có tên nêu trên.*

*d) Tồn tại, hạn chế về thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng*

- Trong văn bản công khai có 02/17 đơn vị không ghi thời gian niêm yết công khai là 90 ngày đối với dự toán và quyết toán thu - chi ngân sách theo quy định tại điểm b.1.2.I Thông tư số 21/2005/TT-BTC;

- 05/17 đơn vị không lập kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 43 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2012 (Số:10/VBHN-VPQH); 04/17 đơn vị không chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; 17/17 đơn vị được thanh tra không xử lý

trường hợp đặc biệt theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 150/2013/NĐ-CP; 11/17 đơn vị không thông báo công khai cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước 30 ngày khi bắt đầu chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP;

- 15/17 đơn vị chậm gửi mẫu bản kê khai, hướng dẫn và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 78/NĐ-CP; 02/17 đơn vị kê khai tài sản, thu nhập hoàn thành sau ngày 31/12 hằng năm là chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP;

- 03/17 đơn vị chưa xây dựng và ban hành kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 08/2013/TT-TTTP; 10/17 đơn vị, người kê khai không giải trình biến động của tài sản tăng thêm là nhà ở, đất ở theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP; 03/17 đơn vị không thực hiện báo cáo minh bạch về tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 08/2013/TT-TTTP;

- 16/17 đơn vị không sao lục bản kê khai theo quy định khoản 3 Điều 5 Thông tư số 08/2013/TT-TTTP; 14/17 đơn vị chậm lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai trình người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phê duyệt theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP.

*Trách nhiệm thuộc một số Chủ tịch UBND các huyện, thị, Giám đốc các sở, ngành, Chánh thanh tra các huyện, thị, sở ngành (có phụ lục 03 kèm theo).*

## **2. Công tác quản lý, sử dụng đất đai**

Trong giai đoạn 2010 - 2020, công tác quản lý, sử dụng đất đai đã được UBND tỉnh Yên Bái tổ chức thực hiện, dần đi vào nề nếp theo quy định của pháp luật; quá trình quản lý, sử dụng đất đai đã điều chỉnh một số quy hoạch sử dụng đất phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về đất đai cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân sử dụng đất; góp phần quan trọng thu hút được lượng vốn đầu tư lớn trong và ngoài nước vào địa phương, giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần tăng trưởng kinh tế, tăng nguồn thu ngân sách của tỉnh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái.

Tuy nhiên, công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý, sử dụng đất đối với một số dự án Khu nhà ở đô thị, khu nhà ở, Khu công nghiệp và dự án sản xuất kinh doanh còn một số tồn tại, thiếu sót vi phạm như sau:

### **2.1. Việc xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, giá khởi điểm**

UBND tỉnh Yên Bái xác định giá đất theo phương pháp thặng dư, áp dụng suất đầu tư của Bộ Xây dựng trong đó có khoản lợi nhuận trước thuế 5,5% trong chi phí xây dựng theo Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010; Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên & Môi trường về phương pháp định giá đất, trong đó có khoản lợi nhuận của nhà đầu tư 14%; đã đưa 02 khoản lợi nhuận trên vào tổng chi phí phát triển để giảm trừ tiền

sử dụng đất, do 02 thông tư nêu trên trùng nhau khoản lợi nhuận đối với 06 dự án: (1) Nhà ở thương mại Tổ 11, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên; (2) Nhà ở thương mại thị trấn Yên Thế và xã Yên Thắng, huyện Lục Yên; (3) Nhà ở thương mại Tổ dân phố số 7, phường Phú Trạng, TX Nghĩa Lộ; (4) Nhà ở thương mại Tổ dân phố số 8, phường Minh Tân, TP Yên Bái; (5) Nhà ở thương mại Tổ dân phố số 14, phường Yên Ninh, TP Yên Bái; (6) Khu dân cư nông thôn mới xã Giới Phiên, TP Yên Bái.

## **2.2. Miễn giảm tiền thuê đất**

### **a) Đối với Cục thuế tỉnh Yên Bái**

- Cục thuế tỉnh Yên Bái ban hành 05 quyết định áp dụng Khoản 10 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Khoản 8 Điều 14 Nghị định số 142/NĐ-CP của Chính phủ, để miễn giảm tiền thuê đất cho 05 dự án là chưa đúng thẩm quyền gồm: (1) Dự án đầu tư xây dựng Bến xe khách Nghĩa Lộ tại bản Nà Làng, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ; (2) Dự án đầu tư xây dựng Bến xe khách Thác Bà tại tổ dân phố 4, thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình; (3) Dự án Đầu tư xây dựng văn phòng - Bãi đỗ xe taxi tại tổ 4, phường Cầu Thìa, thị xã Nghĩa Lộ; (4) Dự án Đầu tư xây dựng và khai thác bến xe khách liên tỉnh tại thôn Đăng Con và thôn Nước Mát, xã Âu Lâu, thành phố Yên Bái; (5) Dự án đầu tư nhà máy xử lý nước thải - sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh tại xã Văn Tiến, thành phố Yên Bái.

- Cục thuế tỉnh Yên Bái ban hành 02 quyết định miễn giảm tiền thuê đất đối với: (01) Dự án Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Yên Bình tại tổ nhân dân 6, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình; (02) Dự án Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Văn Chấn - Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Yên Bái tại thôn Hồng Sơn, xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, được Cục Thuế tỉnh Yên Bái ban hành quyết định miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đất của dự án là chưa đúng quy định tại Văn bản số 1721/TTg-KTN ngày 25/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 1453/BTC-QLCS ngày 30/01/2019 của Bộ Tài chính, theo quy định này 02 dự án thuộc đối tượng miễn giảm hàng năm.

- Cục thuế tỉnh Yên Bái ban hành 02 quyết định miễn giảm tiền thuê đất đối với: (01) Dự án Đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi lợn thịt chất lượng cao tại thôn Trục Bình, xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái; (02) Dự án chăn nuôi, chế biến thỏ công nghệ cao tại thôn Dạ, xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, miễn giảm tiền thuê đất kể từ ngày được giao đất là chưa đúng quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.

Sau khi kết thúc thanh tra trực tiếp tại địa phương, Cục Thuế tỉnh Yên Bái đã ban hành 09 quyết định để điều chỉnh, thay thế các quyết định miễn giảm chưa đúng quy định.

### **b) Đối với UBND tỉnh Yên Bái**

Năm 2016, UBND tỉnh Yên Bái ban hành quyết định miễn giảm tiền thuê đất đối với Dự án đầu tư 10.000 ha cao su, áp dụng quy định tại Khoản 5 Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính và Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, việc UBND tỉnh áp dụng các quy định nêu trên là không được phép miễn giảm tiền thuê đất thời kỳ trước khi người thuê đất làm thủ tục để được miễn

giảm tiền thuê đất (từ 2011 đến 2015). Tuy nhiên, đến ngày 21/10/2022, UBND tỉnh có Báo cáo số 218/BC-UBND giải trình, sau khi xem xét, đối với trường hợp này được phép xem xét miễn giảm tiền thuê đất từ 2011 đến 2015 theo quy định tại Khoản 17 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định xử lý việc trường hợp người thuê đất chậm làm thủ tục để được miễn giảm, do thời điểm nộp hồ sơ miễn giảm trước ngày 01/01/2017.

### **2.3. Thực hiện ưu đãi đầu tư**

Việc thực hiện ưu đãi, hỗ trợ kinh phí san tạo mặt bằng đối với 04 dự án (Nhà máy xi măng Yên Bình, Nhà máy xử lý rác thải và sản xuất phân hữu cơ vi sinh, Nhà máy may xuất khẩu Unico Global YB, Nhà máy sản xuất gỗ tấm và gỗ lát sàn) từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước, chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 33 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ. Thực tế Ban Quản lý khu công nghiệp chưa đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật (chưa đầu tư hạng mục san tạo mặt bằng), do vậy 04 Nhà đầu tư của các dự án trên phải thực hiện việc san tạo mặt bằng.

*Trách nhiệm thuộc UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực), các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách) và cán bộ tham mưu đề xuất.*

### **2.4. Đối với các dự án thuộc đất quốc phòng kho K18**

- Đối với đất quốc phòng kho K18 theo GCNQSD đất cấp cho Quân khu II quản lý, sử dụng diện tích 31,6 ha, sau khi đo đạc thực tế diện tích là 34 ha thuộc quy hoạch đất quốc phòng, trong đó có diện 21,75 ha thuộc 02 dự án: Nhà máy may Chiến Thắng, diện tích 49.621,3 m<sup>2</sup>; Nhà ở thương mại phường Pú Trạng, diện tích 16,797 ha, trong đó: đất ở đô thị 4,926 ha, đất thương mại, dịch vụ 1,264 ha, UBND tỉnh có tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất. Quân khu II đã bàn giao cho UBND tỉnh quản lý sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế xã hội, khi chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đất quốc phòng sang các loại đất khác và chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất là chưa phù hợp với khoản 2 Điều 1 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước.

- Khu đất quốc phòng diện tích 60.783,4 m<sup>2</sup> đất: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Yên Bái đã ban hành 177 quyết định “về việc cho cán bộ, nhân viên mượn đất quốc phòng làm nhà ở” với 177 lô đất (100 m<sup>2</sup>/lô) tổng diện tích là 1,77 ha. Sau khi có quyết định cho mượn đất, các hộ gia đình quân nhân đã thực hiện xây dựng nhà ở là chưa đúng quy định tại Điều 89 luật đất đai 2003 “đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh”, vì diện tích đất này Bộ Quốc phòng đang quản lý sử dụng vào mục đích quốc phòng (chưa chuyển mục đích sử dụng).

*- Trách nhiệm thuộc Bộ Quốc phòng, UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực), Bộ Tư lệnh quân khu II, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, các Sở: Tài nguyên & Môi trường, Tài chính (Giám đốc, phó Giám*

*đốc phụ trách), Cục thuế tỉnh Yên Bái, Thị xã Nghĩa Lộ, cán bộ tham mưu đề xuất, và các tổ chức cá nhân có liên quan.*

### **2.5. Đối với dự án sân Golf Ngôi sao Yên Bái**

- Việc UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/2000 khu du lịch sinh thái hồ Đàm Hậu, diện tích Khu sân Golf 160 ha (vượt 60ha) là chưa đúng điểm c Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 26/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sân golf Việt Nam đến năm 2020 trong đó quy định diện tích tối đa dành cho sân golf 18 lỗ là 100 ha.

- Dự án chưa được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định là chưa phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 26/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án do UBND huyện Trấn Yên phê duyệt chưa phù hợp với quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 được UBND tỉnh phê duyệt là chưa đúng quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 14 Luật Xây dựng năm 2014.

- Việc thực hiện thu hồi 177,78 ha/170,30 ha (vượt 7,48 ha) dẫn đến thực hiện chi trả tiền bồi thường, GPMB, tái định 64.344 triệu đồng/56.206 triệu đồng (vượt 8.137 triệu đồng) so với tổng mức đầu tư Tiểu dự án GPMB đã được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 nhưng không báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định việc điều chỉnh là chưa phù hợp Khoản 2 Điều 61 Luật Xây dựng năm 2014.

- Công ty thực hiện khởi công xây dựng công trình từ năm 2015 khi chưa có mặt bằng xây dựng, chưa có Giấy phép xây dựng là chưa phù hợp Khoản 1 Điều 107 Luật Xây dựng năm 2014. Đến ngày 25/4/2019, dự án mới được Sở Xây dựng cấp Giấy phép số 775/GPXD-SXD cho các hạng mục: San nền, giao thông, công chính + nhà bảo vệ, công phụ + nhà bảo vệ, tường rào, bãi đỗ xe khách. Theo tiến độ được phê duyệt so với Giấy chứng nhận đầu tư, dự án chậm tiến độ 4 năm.

Sau khi kết thúc thanh tra tại địa phương, UBND tỉnh Yên Bái đã ban hành các quyết định: số 414/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu du lịch sinh thái hồ Đàm Hậu; Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Tổ hợp sân golf Ngôi Sao Yên Bái; UBND huyện Trấn Yên có Quyết định số 2518/QĐ-UBND ngày 2/7/2022 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 dự án tổ hợp sân golf Yên Bái, điều chỉnh quy mô sân golf từ 160 ha xuống còn 135 ha là phù hợp với quy định tại Nghị định số 52/NĐ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ.

*Trách nhiệm thuộc UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch UBND, Phó chủ tịch UBND tỉnh phụ trách), các Sở: Tài nguyên & Môi trường, Tài chính, Xây dựng (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách), UBND huyện Trấn Yên (Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách), Trung tâm phát triển quỹ đất, Công ty cổ phần sân golf Ngôi Sao Yên Bái và các tổ chức cá nhân có liên quan.*

### **2.6. Đối với Dự án đầu tư xây dựng thủy điện Ngòi Hút 2**

- Theo quy hoạch được Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định số 6369/QĐ-BC ngày 03/12/2008 tọa độ dự kiến, trùng với tọa độ theo Hồ sơ thiết kế

cơ sở đã được thẩm định trong dự án đầu tư, đều có địa điểm xây dựng dự án tại xã Phong Dụ Thượng huyện Văn Yên. Tuy nhiên, thiết kế cơ sở và Giấy chứng nhận đầu tư ghi thiếu địa điểm xây dựng dự án, có diện tích 26,3 ha tại xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên.

- UBND huyện Văn Yên thực hiện chỉ định gói thầu khai thác gỗ (nhân công) với khối lượng theo thiết kế khai thác 1.737,565 m<sup>3</sup> gỗ tròn, giá trị gói thầu 2.600 triệu đồng khi chưa được phê duyệt kế hoạch đấu thầu là chưa đúng quy định tại Khoản 1 Điều 6 Luật Đấu thầu 2005. Việc tổ chức, khai thác: số gỗ khai thác 452,89 m<sup>3</sup>/1.737,565 m<sup>3</sup> và đã tổ chức đấu giá thanh lý thu được số tiền 452 triệu đồng, đã chi 421,48 triệu đồng (tổ chức đấu giá là 10,980 triệu đồng; chi phí cho nhà thầu khai thác gỗ 410,494 triệu đồng), còn lại nộp ngân sách nhà nước là 30,52 triệu đồng. Tổng số gỗ còn lại theo hồ sơ thiết kế 1.284,67 m<sup>3</sup> gỗ từ nhóm II đến nhóm V, nhóm VII, ngoài ra, trong quá trình khai thác gỗ và quản lý rừng, do quản lý yếu kém dẫn đến để mất số lượng gỗ là 321,71 m<sup>3</sup> (gỗ từ nhóm II đến nhóm V và nhóm VII). Thực tế số gỗ chưa khai thác còn lại. 960,23 m<sup>3</sup> thuộc nhóm VI đến nhóm VIII.

Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành đã tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế với diện tích 48,8 ha với giá trị là 2.422 triệu đồng tại tiểu khu 322, khoảnh 14, xã Nậm Có, huyện Mường Chải.

Sau khi kết thúc thanh tra trực tiếp tại địa phương, ngày 17/8/2022 UBND tỉnh Yên Bái ban hành Quyết định số 1405/QĐ-UBND thu hồi đất phi nông nghiệp (đất công trình năng lượng) của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển Trường Thành đang quản lý, sử dụng tại thôn Thượng Sơn, xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, diện tích thu hồi 14,53 ha đất công trình năng lượng giao cho UBND xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái quản lý theo quy hoạch.

*Trách nhiệm thuộc UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách), các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên & Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách, các công chức tham mưu của 04 sở), UBND huyện Văn Yên, các phòng, ban có liên quan (Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách và các cán bộ tham mưu), Công ty TNHH Trường Thành và các tổ chức cá nhân có liên quan.*

## **2.7. Đối với các dự án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước**

- Giai đoạn 2010 - 2017, có 04 cơ sở nhà đất (Trụ sở Sở Công thương tại thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Trụ sở Ban Dân tộc, thành phố Yên Bái; Trụ sở Chi cục Thú y, thành phố Yên Bái; Trụ sở UBND xã Phù Nham, huyện Văn Chấn) thuộc đối tượng sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc thuộc sở hữu Nhà nước, nhưng chủ sở hữu đất, tài sản công chưa thực hiện theo trình tự, thủ tục, quy định (lập phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất xin ý kiến Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt phương án) tại Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước, Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/7/2007 của Bộ Tài Chính, nhưng 04 cơ sở nhà đất nêu trên có tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.



- Việc phân chia vị trí đất, để xác định giá chưa phù hợp quy định tại Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT theo phương pháp so sánh đối với cơ sở nhà đất (Trụ sở Sở Công thương; Trụ sở Ban Dân tộc; Trụ sở Chi cục Thú y).

*Trách nhiệm thuộc UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND phụ trách), các Sở: Tài chính, Tài nguyên & Môi trường (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách), UBND huyện Yên Bình (Chủ tịch UBND huyện, phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách), Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Yên Bái và các tổ chức cá nhân có liên quan.*

### **3. Công tác quản lý đầu tư xây dựng**

Công tác quản lý đầu tư xây dựng đã được Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, UBND tỉnh Yên Bái quan tâm chỉ đạo, đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, kế hoạch tổ chức thực hiện; việc phân cấp quản lý đầu tư đã được cụ thể hóa tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị được phân cấp chủ động trong quản lý đầu tư; việc phân bổ vốn đầu tư đã chủ động giải quyết được những vướng mắc về cân đối vốn đầu tư, ưu tiên dự án cấp thiết, công trình trọng điểm, kiểm soát nợ đọng xây dựng cơ bản; hoạt động thanh tra giám sát đầu tư được tăng cường, đã phát hiện, xử lý, chấn chỉnh những tồn tại, nâng cao chất lượng về quản lý đầu tư; kết quả đầu tư đã giúp cho Tỉnh Yên Bái từng bước cải thiện được cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi trong việc sản xuất, giao thông đi lại, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh Yên Bái còn một số tồn tại và thiếu sót tập trung ở một số dự án qua thanh tra như sau:

#### **3.1. Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư**

- Chất lượng khảo sát, lập, thẩm định phê duyệt dự án còn hạn chế phải thực hiện điều chỉnh dự án bổ sung, cắt giảm hạng mục, tăng giảm khối lượng, như Dự án ĐTXD-CT đường tránh ngập thành phố Yên Bái, tổng mức đầu tư 114.154 triệu đồng điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư lên 995.784 triệu đồng, thay đổi phương án thiết kế hạng mục cầu Nhà khách bằng xây dựng công hộp, trong khi hạng mục cầu đã thi công một phần khối lượng móng cầu với giá trị 1.950 triệu đồng lãng phí chi phí đầu tư là chưa đúng quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 4; điểm b, d Khoản 1 Điều 36 và điểm a, d, đ, e Khoản 1 Điều 52 Luật Xây dựng năm 2003; Điều 6 Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

- Phê duyệt dự án đầu tư nhưng không bố trí được vốn đầu tư và mặt bằng thi công để thực hiện; trình tự thực hiện việc phê duyệt và điều chỉnh dự án chưa đúng quy định: Dự án ĐTXD Khu công nghiệp phía Nam tỉnh Yên Bái, được phê duyệt điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư từ 236.568 triệu đồng lên 2.009.339 triệu đồng, nhưng không bố trí được nguồn vốn để thực hiện, không điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư, trong đó chi phí tư vấn đầu tư đã thanh toán là 2.160 triệu đồng, lãng phí chi phí đầu tư; Dự án ĐTXD-CT đường tránh ngập thành phố Yên Bái, các gói thầu số 4 và số 15 chậm khởi công từ 7 tháng đến 14 tháng, do không có mặt bằng thi công là chưa đúng quy định tại Khoản 4, 5 Điều 4; Điều 72 Luật Xây dựng năm 2003; Điều 3 Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ.

- Việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình chưa đúng quy định như: phê duyệt kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng không có dự toán, phê duyệt cả chi phí xây lắp một số hạng mục công trình trong kinh phí giải phóng mặt bằng, chi phí tư vấn đầu tư nhưng phân bổ trong chi phí khác, áp dụng đơn giá, định mức không phù hợp... với giá trị 215.620 triệu đồng ở Dự án ĐTXD Khu công nghiệp phía Nam tỉnh Yên Bái là chưa đúng quy định tại khoản 1, 3, 5 Điều 3 Nghị định số 99/2007/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; khoản 1 Điều 66 Luật Xây dựng năm 2014; Thông tư số 06/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng về quản lý chi phí đầu tư.

- Phê duyệt chi phí về thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường tại 03 dự án do Sở Giao thông Vận tải làm Chủ đầu tư; 10 dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Yên Bái làm Chủ đầu tư; 07 dự án do Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn làm Chủ đầu tư với tổng số tiền 13,09 tỷ đồng (trong đó số đã giải ngân 9.840 triệu đồng, số chưa giải ngân 3.240 triệu đồng, số tiền nhà thầu đã nộp ngân sách là 9.790 triệu đồng số đã giải ngân nhà thầu chưa nộp là 43,56 triệu đồng là chưa đúng quy định tại khoản 1, 3, 5 Điều 3 Nghị định số 99/2007/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; khoản 1 Điều 66 Luật Xây dựng năm 2014; Thông tư số 06/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng về quản lý chi phí đầu tư; Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản; Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23/7/2010 của Bộ Tài chính.

*Trách nhiệm của UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND phụ trách); các Sở: Kế hoạch Đầu tư, Giao thông Vận tải (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách); Sở chuyên ngành thẩm định dự án đầu tư (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách); các chủ đầu tư dự án; đơn vị tư vấn khảo sát lập dự án, thiết kế BVTTC và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung trên.*

### **3.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình**

- Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình điều chỉnh nhiều lần phát sinh tăng, giảm khối lượng ở nhiều hạng mục; tính toán khối lượng, áp dụng định mức, đơn giá chưa chính xác với số tiền là 1.910 triệu đồng tại: gói thầu số 8, số 15 thuộc Dự án ĐTXD-CT đường nối Quốc lộ 37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai là 547,13 triệu đồng; gói thầu số 10 Dự án đường nối Quốc lộ 32 với tỉnh lộ 174 là 652,535 triệu đồng; gói thầu số 4 Dự án ĐTXD-CT đường tránh ngập thành phố Yên Bái là 66,10 triệu đồng; gói thầu số 49, số 50 thuộc Dự án ĐTXD Khu công nghiệp phía Nam tỉnh Yên Bái là 651,6 triệu đồng là chưa đúng quy định tại Khoản 1, 2 Điều 43 Luật Xây dựng 2003; Khoản 1 Điều 66 Luật Xây dựng năm 2014; Khoản 1, 3, 5 Điều 3 Nghị định số 99/2007/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 16/NĐ-CP ngày 7/2/2005 và Khoản 2 Điều 33 Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 18/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

*Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư dự án; đơn vị tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình; đơn vị tư vấn thẩm tra, thẩm định thiết kế dự toán; đơn vị tư vấn giám sát của các dự án nêu trên.*

### **3.3. Công tác đấu thầu**

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch đấu thầu và tổ chức thực hiện đấu thầu chưa sát thực tế (khả năng cân đối nguồn vốn, mặt bằng thi công, thời gian thực hiện), ở các dự án: Gói thầu số 7, Dự án ĐTXD-CT đường nối Quốc lộ 37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai phải hủy kết quả đấu thầu do không cân đối được vốn đầu tư; Dự án ĐTXD Khu công nghiệp phía Nam thực hiện chia các gói thầu có giá trị từ 5 tỷ đến 20 tỷ đồng để thực hiện đấu thầu với thời gian thực hiện từ 270 ngày đến 300 ngày, chưa tương ứng với quy mô gói thầu là chưa đúng quy định tại Khoản 1, 4 Điều 6 Luật Đấu thầu năm 2005; Khoản 3, 5 Điều 4 và Điều 72 Luật Xây dựng năm 2003.

- Hồ sơ thầu của một số gói thầu không cụ thể, chi tiết phạm vi công việc của gói thầu, Hồ sơ dự thầu đề xuất kỹ thuật thuyết minh biện pháp thi công của các Nhà thầu chưa sát một số công việc thi công ở các gói thầu số 10, 11, 12, 13 thuộc Dự án đường nối Quốc lộ 32 với tỉnh lộ 174; thỏa thuận liên danh không phân chia giá trị cụ thể chi tiết của từng thành viên chỉ xác định tỷ lệ phần trăm thực hiện tại gói thầu số 15 Dự án ĐTXD-CT đường tránh ngập thành phố Yên Bái là chưa đúng quy định Điều 28, Điều 35 Luật Đấu thầu năm 2005, Khoản 9 Điều 2 Luật sửa đổi; Điều 18 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ.

*Trách nhiệm thuộc UBND tỉnh (Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND phụ trách); các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Giao thông Vận tải (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách); Ban Quản lý đầu tư xây dựng tỉnh Yên Bái, Ban quản lý dự án ĐTXD công trình giao thông tỉnh; Ban quản lý Khu công nghiệp (Trưởng Ban, phó Trưởng Ban được giao phụ trách dự án), chủ đầu tư, nhà thầu thi công và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung trên.*

### **3.4. Hợp đồng xây dựng**

- Dự án ĐTXD-CT đường tránh ngập thành phố Yên Bái, tại gói thầu số 4 ký hợp đồng và tạm ứng 15 tỷ sau 14 tháng mới khởi công, gói thầu số 15 ký hợp đồng và tạm ứng 30 tỷ, sau 7 tháng mới khởi công do vướng mặt bằng là chưa đúng quy định tại Điều 6, 7; Khoản 3, Khoản 6 Điều 17 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định Hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

- Chủ đầu tư thực hiện ký hợp đồng xây lắp khi chưa có bảo lãnh thực hiện hợp đồng tại các gói thầu số 13, 14, 15, 28 thuộc Dự án ĐTXD - CT đường Yên Bái - Khe Sang và gói thầu số 4,15 thuộc Dự án ĐTXD-CT đường tránh ngập thành phố Yên Bái; các gói thầu số 13 thuộc Dự án ĐTXD - CT đường Yên Bái - Khe Sang, gói thầu số 19, 44 Dự án ĐTXD Khu công nghiệp phía Nam. Chủ đầu tư ký Phụ lục Hợp đồng sau khi đã hết thời hạn thực hiện Hợp đồng, gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng trước khi được UBND tỉnh chấp thuận là chưa đúng quy định tại Điều 55 Luật Đấu thầu 2005; Khoản 3 Điều 38 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định Hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

*Trách nhiệm thuộc Sở Giao thông Vận tải (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách); Ban Quản lý dự án Khu Công nghiệp (Trưởng Ban, phó Trưởng Ban được giao phụ trách); nhà thầu thi công và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung trên.*

### **3.5. Nghiệm thu, thanh toán, quyết toán**

Quyết toán dự án đầu tư chậm tại 12 dự án tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (11 dự án), Sở Giao thông Vận tải (01 dự án) là chưa đúng quy định tại Điều 22 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ tài chính; Chỉ thị số 27/2013/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

*Trách nhiệm thuộc UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND phụ trách), các Sở: Tài chính, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách); các Chủ đầu tư, nhà thầu thi công và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung trên.*

### **3.6. Các dự án đầu tư thứ cấp tại Khu công nghiệp phía Nam**

- Việc cấp Giấy phép xây dựng: Đối với ở 9/19 dự án được cấp phép (hồ sơ cấp phép xây dựng còn thiếu đơn, thiết kế BVTC); có 10 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất và 10 dự án đang đầu tư xây dựng, nhưng chưa được cấp giấy phép xây dựng (do chưa được giao đất) là chưa đúng quy định tại Khoản 2 Điều 10; Khoản 1 Điều 62 và Điều 63 Luật Xây dựng 2003; các quy định tại Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 7/12/2007; Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013; Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ về xử phạt trong hoạt động đầu tư xây dựng (có phụ lục 04,05 kèm theo).

Việc ban hành Quyết định số 1778/QĐ-UBND, ngày 22/11/2013 của UBND tỉnh Yên Bái về quy định đơn giá cho thuê hạ tầng giá 13.793đ/m<sup>2</sup>/năm (đối với 22 nhà đầu tư đã hoàn thành đi vào hoạt động, nhưng không thực hiện thu tiền thuê hạ tầng giai đoạn 2013 - 2018), UBND tỉnh và các sở, ngành không đôn đốc, xử lý tồn tại, vướng mắc trong thực hiện quyết định nêu trên. Chưa thực hiện thu nộp đầy đủ tiền thuê đất, thuê hạ tầng giai đoạn 2019-2020 với số tiền nợ đọng là 8.161 triệu đồng (tiền thuê đất là 1.571 triệu đồng, tiền thuê hạ tầng là 6,59 triệu đồng).

- Dự án Nhà máy gạch Sông Hồng Yên Bái, Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần đầu tư phát triển công nghiệp Sông Hồng, diện tích sử dụng đất 5,73 ha, đến năm 2021 điều chỉnh theo quy hoạch còn 4,5ha, dự án đã đi vào hoạt động từ năm 2016 chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất, chưa ký hợp đồng thuê đất, chưa được cấp phép xây dựng, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất, tiền thuê hạ tầng, vi phạm Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Xây dựng.

- Dự án Nhà máy luyện gang - thép Cửu Long, Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần thép Cửu Long Yên Bái, diện tích sử dụng đất 28 ha, chưa được cấp Giấy phép xây dựng, chậm tiến độ, vi phạm Khoản 2 Điều 10 và Khoản 1 Điều 62 và Điều 63 Luật Xây dựng 2003; các quy định tại Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007; Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013; Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ về xử phạt trong hoạt động đầu tư xây dựng.

*Trách nhiệm thuộc: UBND tỉnh Yên Bái (Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND phụ trách), các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường (Giám đốc, phó Giám đốc phụ trách), Cục Thuế tỉnh, Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Yên Bái (Trưởng Ban, phó Trưởng Ban được giao phụ trách); các nhà đầu tư dự án và các tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung trên.*

## **II. Kiến nghị**

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ:

### **1. Đối với các Bộ, ngành**

1.1. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh Yên Bái rà soát, xử lý khu đất quốc phòng Kho K18 tại phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, diện tích 31,68 ha, đã được cấp Giấy CNQSD đất, diện tích đo đạc thực tế là 34 ha (Khu gia đình quân nhân là 6,07 ha; Nhà máy may Chiến Thắng 4,96 ha; khu liên hợp thể thao Miền Tây là 3,94 ha; khu Nhà ở thương mại phường Pú Trạng là 16,7 ha; Trụ sở mới xây dựng năm 2021 Ban chỉ huy quân sự thị xã Nghĩa Lộ là 2,33 ha) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và các quy định pháp luật khác có liên quan, đảm bảo không gây thất thoát ngân sách nhà nước.

1.2. Bộ Xây dựng chủ trì phối hợp với Bộ tài chính nghiên cứu điều chỉnh, quy định cụ thể nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với thuế tài nguyên, phí tài nguyên môi trường, thực tế UBND tỉnh Yên Bái đã phê duyệt thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trong dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đối với khối lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường sử dụng tại chỗ thuộc phạm vi của dự án là không cần thiết, làm tăng chi phí xây dựng, phát sinh việc quản lý thu thuế tài nguyên, phí tài nguyên môi trường, gây lãng phí nguồn lực đầu tư.

### **2. Đối với Ủy ban nhân tỉnh Yên Bái**

#### **2.1. Việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng**

(1) Khắc phục những hạn chế thiếu sót trong chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện pháp luật đối với công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, thuộc thẩm quyền nêu trong kết luận thanh tra.

(2) Khắc phục tồn tại ở một số công tác như chậm xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra; chưa ban hành văn bản hướng dẫn trong công tác tiếp công dân của cơ quan trực thuộc UBND tỉnh, cấp huyện; chưa thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra và công tác xác minh, kết luận nội dung đơn khiếu nại, tố cáo.

(3) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; công tác đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thực thi nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật các công tác trên theo quy định pháp luật để kịp thời chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót.

(4) Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã kiểm điểm làm rõ trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với hạn chế, thiếu sót trong công tác thanh tra; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; Phòng chống tham nhũng. Đặc biệt là thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân định kỳ tại một số đơn vị, đã nêu trong kết luận thanh tra.

## **2.2. Về công tác quản lý, sử dụng đất đai và đầu tư xây dựng cơ bản**

(1) Có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót, vi phạm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng và quản lý sử dụng đất đã nêu trong kết luận thanh tra này.

(2) Rà soát, đơn đốc các chủ đầu tư dự án thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với tiền thuê đất và các khoản thuế còn phải nộp về ngân sách nhà nước, có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với trường hợp không chấp hành.

(3) Rà soát, xử lý quỹ đất 20% đầu tư nhà ở xã hội, diện tích còn thiếu 2.955,7 m<sup>2</sup> so với quy định của pháp luật tại dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới do Công ty Cổ phần đầu tư Bình Minh Tây Bắc làm chủ đầu tư.

(4) Đối với sân Golf Ngôi Sao Yên Bái: UBND tỉnh Yên Bái thực hiện việc xác định tiền thuê đất, thu nộp về ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

(5) Điều chỉnh, thay thế Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 06/02/2016 của UBND tỉnh về việc miễn giảm tiền thuê đất cho Công ty cổ phần Cao su Yên Bái đối với dự án đầu tư 10.000 ha cao su theo quy định tại Khoản 17 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

## **2.3. Rà soát và xử lý**

Chỉ đạo các sở ngành kiểm tra, rà soát cụ thể để xác định, bổ sung, giảm trừ dự toán, thu hồi về ngân sách tiền sử dụng đất, tài sản trên đất, tiền nghiệm thu thanh quyết toán chưa đúng quy định đã nêu tại phần Kết luận thanh tra:

### **- Một số tồn tại, vi phạm trong quản lý đất đai**

(1) Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Yên Bái chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính rà soát việc đưa khoản thu nhập chịu thuế tính trước 5,5% trong suất đầu tư vào tổng chi phí phát triển để giảm trừ khi xác định giá thu tiền sử dụng đất, thì xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

(2) Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính rà soát, xác định lại giá đất trong việc phân chia vị trí thửa đất giảm giá dần đối với các dự án đã nêu trong Kết luận thanh tra, trên cơ sở Văn bản số 2507/TCQLĐĐ-CKTPTQĐ ngày 07/10/2022 Tổng Cục quản lý đất đai thuộc Bộ Tài nguyên & Môi trường và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật

(3) Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát việc ưu đãi, hỗ trợ kinh phí san tạo mặt bằng tại 04 dự án (Nhà máy xi măng Yên Bình; Nhà máy xử lý rác thải và sản xuất phân hữu cơ vi sinh; Nhà máy may xuất khẩu Unico Global YB; Nhà máy sản xuất gỗ tấm

và gỗ lát sàn) theo tình hình thực tế và Nghị quyết của HĐND tỉnh Yên Bái và quy định của pháp luật.

(4) Đối với Dự án thủy điện Ngòi Hút 2 chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát, xác định giá gỗ theo quy định đối với số lượng 321,71 m<sup>3</sup> gỗ tròn (từ nhóm II đến nhóm V và nhóm VII) để thu hồi số tiền về ngân sách nhà nước đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Trường Thành.

(5) Kiểm tra, rà soát xử lý số tiền 8.137 triệu đồng đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư vượt so với tổng mức đầu tư Tiểu dự án GPMB đã được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt và việc chậm tiến độ của dự án.

(6) Kiểm tra, rà soát Dự án Nhà máy gạch Sông Hồng Yên Bái do Công ty Cổ phần đầu tư phát triển công nghiệp Sông Hồng, diện tích 4,5ha, đã đi vào hoạt động từ năm 2016 khi chưa được: giao đất, cho thuê đất, ký hợp đồng thuê đất và chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính. Trường hợp Công ty không chấp hành khắc phục những vi phạm nêu trên, thì UBND tỉnh căn cứ quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư để xử lý đúng quy định của pháp luật.

(7) Kiểm tra, rà soát hiệu quả đầu tư, năng lực nhà đầu tư và tiến độ thực hiện dự án đầu tư đối với dự án: Nhà máy luyện gang - thép Cửu Long, diện tích sử dụng đất 28ha, dự án chưa được cấp Giấy phép xây dựng, chậm tiến độ. Trường hợp Công ty không chấp hành khắc phục những vi phạm nêu trên thì UBND tỉnh căn cứ quy định của pháp luật để xử lý đúng quy định của pháp luật.

**- Một số tồn tại, vi phạm trong quản lý đầu tư xây dựng**

(1) Chỉ đạo Chủ đầu tư và các Sở, ngành có liên quan thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự toán, giảm trừ thanh, quyết toán do tính sai khối lượng, áp dụng định mức đơn giá chưa đúng 1.910 triệu đồng tại các Dự án: ĐTXD-CT đường tránh ngập thành phố Yên Bái; ĐTXD-CT đường nối Quốc lộ 37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai; Đường nối Quốc lộ 32 với tỉnh lộ 174; ĐTXD Khu công nghiệp phía Nam tỉnh Yên Bái.

(2) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan rà soát lại việc ban hành Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND tỉnh Yên Bái về tiền thuê đất, thuê hạ tầng, xem xét đối với 22 nhà đầu tư tại Khu công nghiệp phía Nam đã đi vào hoạt động nhưng chưa thực hiện nộp tiền thuê hạ tầng từ 2013 - 2018 theo quyết định trên; trên cơ sở điều kiện hạ tầng, xác định đơn giá điều chỉnh cho phù hợp với quy định và thực tế, tránh để thất thu ngân nhà nước. Đồng thời thực hiện thu số tiền thuê đất, thuê hạ tầng giai đoạn 2019 - 2020 là 8,161 tỷ đồng còn nợ đọng về ngân sách nhà nước.

(3) Chỉ đạo dừng việc lập, thẩm định, trình phê duyệt và thanh toán chi phí thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, trong đó có giá trị 13.090 triệu đồng đã phê duyệt, số tiền chưa giải ngân nhà thầu chưa nộp 3.240 triệu đồng, số tiền đã giải ngân nhà thầu chưa nộp 43,56 triệu đồng nêu ở Kết luận thanh tra.

(4) Chỉ đạo sở chuyên ngành, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan có biện pháp xử lý những vướng mắc, tồn tại trong công tác cấp phép xây dựng đối

với dự án Nhà đầu tư thuê lại đất trong Khu công nghiệp phía Nam có liên quan đến sai phạm về trình tự thực hiện dự án đầu tư thứ cấp bao gồm: giao đất, cho thuê đất, cấp phép xây dựng.

### **3. Về xử lý hành chính**

(1) UBND tỉnh Yên Bái tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân qua các thời kỳ, để xảy ra một số tồn tại, thiếu sót đã nêu trong Kết luận thanh tra; chỉ đạo các sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Ban quản lý khu công nghiệp tỉnh, UBND huyện Văn Yên, tổ chức, cá nhân có liên quan kiểm điểm trách nhiệm để xảy ra sai phạm, khuyết điểm đã nêu trong Kết luận thanh tra và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

(2) Căn cứ kết quả kiểm điểm Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái có biện pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân thực hiện chưa đúng các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý: quy hoạch, đầu tư xây dựng, sử dụng đất đai đã được nêu trong Kết luận thanh tra này.

(3) Trong quá trình kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật, gây hậu quả thì yêu cầu chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

## **B. NỘI DUNG CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ KẾT LUẬN THANH TRA**

Ngày 30/6/2023, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 4823/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về Kết luận thanh tra số 1199/KL-TTCTP ngày 26/5/2023 thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh Yên Bái trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2015 - 2020; công tác quản lý, sử dụng đất đai và công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010 – 2020, như sau:

- Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm toàn diện đối với các nội dung kết luận, kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 1199/KL-TTCTP ngày 26/5/2023, trong đó có việc tiếp thu các ý kiến có cơ sở của các Bộ, Ngành liên quan và UBND tỉnh Yên Bái, đảm bảo kết luận thanh tra khách quan, chính xác, theo đúng quy định của pháp luật, không để thất thoát tài sản của Nhà nước.

- Cơ bản đồng ý kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 1199/KL-TTCTP ngày 26/5/2023. Các bộ: Quốc phòng, Xây dựng, Tài chính và UBND tỉnh Yên Bái thực hiện các nội dung kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 1199/KL-TTCTP ngày 26/5/2023. Trong đó, UBND tỉnh Yên Bái tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân qua các thời kỳ để xảy ra một số tồn tại, thiếu sót đã nêu trong Kết luận thanh tra, nhất là việc kiểm điểm trách nhiệm và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật đối với những vi phạm trong công tác quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng đất và quản lý đầu tư xây dựng: báo cáo kết quả thực hiện đến Thanh tra Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.



- Đối với 10 dự án và 10 cơ sở nhà đất đã nêu tại điểm 7 mục II phần B, Thanh tra Chính phủ rà soát kỹ quy trình thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất bảo đảm đúng quy định của pháp luật, không để thất thoát tài sản của Nhà nước; kiến nghị biện pháp xử lý cụ thể đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm, khuyết điểm trong quá trình thực hiện Dự án sân golf Ngôi Sao Yên Bái và Dự án thủy điện Ngôi Hút 2 theo đúng quy định của pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Quá trình kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra, nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì Thanh tra Chính phủ theo thẩm quyền chuyển đến cơ quan điều tra để xem xét, xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Thanh tra Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Ngày 26/7/2023 Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 5685/VPCP-V.I, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến chỉ đạo của, như sau:

Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung báo cáo, tính chính xác của số liệu tại Văn bản số 1600/BC-TTCP ngày 14/7/2023, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, không để thất thoát tài sản của Nhà nước. Các bộ: Quốc phòng, Xây dựng, Tài chính và UBND tỉnh Yên Bái thực hiện các nội dung kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 1199/KL-TTCP ngày 26/5/2023. Trong đó:

- UBND tỉnh Yên Bái tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân qua các thời kỳ để xảy ra một số tồn tại, thiếu sót đã nêu trong Kết luận thanh tra; chỉ đạo các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải và Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân huyện Văn Yên, tổ chức, cá nhân có liên quan kiểm điểm trách nhiệm để xảy ra sai phạm, khuyết điểm đã nêu trong Kết luận thanh tra và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ kết quả kiểm điểm, Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái có biện pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân thực hiện chưa đúng các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý: quy hoạch, đầu tư xây dựng, sử dụng đất đai đã nêu trong kết luận thanh tra...

Trên đây là Thông báo Kết luận thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh Yên Bái trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2015 - 2020; công tác quản lý, sử dụng đất đai và công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010 - 2020 và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái. / *leuy*

**Nơi nhận:** *ly*

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Trần Ngọc Liêm (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Quốc phòng, Xây dựng, Tài chính;
- UBND tỉnh Yên Bái (để thực hiện);
- Vụ KHTH, Vụ GSTĐ&XLSTT, Cục I;
- Trung tâm thông tin (để đăng công TTĐT);
- Lưu: VT, Cục I, Hồ sơ ĐTT. **12**

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**



*Trần Ngọc Liêm*  
**Trần Ngọc Liêm**